MỤC LỤC - CONTENTS

3 **Phạm Thị Hương Lý:** Ứng dụng công nghệ thực tế ảo trong mô phỏng phương pháp sắc ký lớp mỏng phục vụ dạy và học tại Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội – Application of virtual reality technology to simulate thin-layer chromatography for teaching and learning at Hanoi Medical College.

7 **Trần Văn Nam:** Quan niệm về hạnh phúc trong đạo đức học Mác-Lênin và ý nghĩa đối với sinh viên tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Thái Nguyên – The concept of happiness in Marxist–Leninist ethics and its significance for students at the Center for National Defense and Security Education, Thai Nguyen University.

12 **Lê Anh Đào**: Đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hải Phòng đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn 2025–2030 – Renewing the operational methods of the Vietnam Fatherland Front in Hai Phong to meet development requirements for 2025–2030.

18 **Nguyễn Công Thùy Trâm – Hầu Thị Mỹ Duyên:** Sử dụng hình ảnh 3D trong dạy học chủ đề "Sinh học cơ thể người" Khoa học tự nhiên lớp 8 theo hướng phát triển năng lực nhận thức khoa học tự nhiên cho học sinh – Using 3D images to teach the "Human Biology" topic in Grade 8 Natural Science to develop students' natural science cognitive competence.

24 **Nguyễn Văn Hảo:** Hiệu quả ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong soạn giáo án và thiết kế bài giảng của giáo viên mầm non sau tập huấn - Perceived effectiveness of artificial intelligence in lesson planning and instructional design among preschool teachers after professional training.

32 **Dương Kim Thế Nguyên:** Mô hình bổ nhiệm giáo sư trong giáo dục đại học: Kinh nghiệm quốc tế và yêu cầu hoàn thiện pháp luật Việt Nam - Transformation of professorship models in higher education: International experiences and implications for reforming higher education law in Vietnam.

39 **Nguyễn Thanh Hưng - Lê Văn Hùng:** Vận dụng kĩ thuật dạy học phòng tranh thông qua giảng dạy Hình trụ ở Toán 9 - Applying the Gallery Walk teaching technique to the teaching of Cylinders in Grade 9 Mathematics.

45 **Nguyễn Mai Khánh Ngọc - Mai Hồng Đào:** Nhận thức của phụ huynh về rối loạn lo âu ở học sinh trung học phổ thông - Parental awareness of anxiety disorders among high school students.

51 **Lê Thị Cẩm Lệ:** Bồi dưỡng năng lực thiết kế kế hoạch bài dạy nhằm phát triển năng lực và phẩm chất người học cho sinh viên sư phạm ngành Giáo dục tiểu học tại Trường Đại học Tây Nguyên - Fostering lesson plan design competence for developing learners' qualities and competencies among Primary Education students at Tay Nguyen University.

58 **Phạm Minh Tuấn:** Nâng cao năng lực số cho cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục - Enhancing digital competence for education managers to meet the requirements of educational innovation.

63 **Nguyễn Thị Thu Hiền - Nguyễn Trọng Đại:** Chuyển đổi số trong quản trị hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong: Nghiên cứu trường hợp tại Trường Đại học Hải Phòng - Digital transformation in internal quality assurance governance: A case study of Hai Phong University.

69 **Trịnh Thanh Hoa - Nguyễn Thị Anh Vân:** Thực trạng kỹ năng tổ chức hoạt động thí nghiệm cho trẻ 5-6 tuổi của giáo viên ở một số trường mầm non trên địa bàn phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk - The current status of teachers' skills in organizing experimental activities for 5-6-year-old children in selected preschools in Buon Ma Thuot Ward, Dak Lak Province.

76 **Nguyễn Thị Thu Hương:** Vai trò của cộng đồng học tập chuyên môn trong giám sát hoạt động dạy học của giáo viên tại trường tiểu học – The role of professional learning communities in supervising primary school teachers' instructional practices.

82 **Nguyễn Mộc Giao - Nguyễn Thuận Quý - Nguyễn Thụy Ngọc Đức**: Phát huy vai trò của giáo dục gia đình trong hỗ trợ phát triển trẻ rối loạn phổ tự kỷ tại nhà - Promoting the role of family education in supporting the development of children with autism spectrum disorder at home.

89 **Nguyễn Thị Biên:** Thiết lập cơ chế phối hợp liên kết "nhà trường - gia đình - doanh nghiệp" nhằm huy động và quản trị hiệu quả nguồn lực xã hội trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tại trường trung học cơ sở tư thục Thành phố Hà Nội – Establishing a school-family-enterprise coordination mechanism to mobilize and govern social resources in organizing experiential and career-orientation activities at private lower secondary schools in Hanoi.

96 **Nguyễn Thành Luân**: Một số kỹ thuật tiếp cận người đuối nước trong giảng dạy nội dung bơi cứu đuối cho học viên Trường Cao đẳng An ninh nhân dân I - Some techniques for approaching drowning victims in teaching rescue swimming to students at the People's Security College I.

101 **Nguyễn Thùy Linh – Đinh Đức Hợi:** Năng lực giao tiếp và hợp tác của học sinh trung học cơ sở Thành phố Hà Nội – Communication and collaboration competencies among lower secondary school students in Hanoi.

108 **Nguyễn Thị Châu**: Vai trò của khối kiến thức Khoa học Xã hội và Nhân văn trong đào tạo sinh viên khối kỹ thuật tại Đại học Bách khoa Hà Nội – The role of social sciences and humanities knowledge in educating Engineering students at Hanoi University of Science and Technology.

114 **Hoàng Thị Kim Dung:** Minh họa sách Truyện Kiều - Nguyễn Du: Sự tiếp biến từ di sản đến đồ họa công nghệ số – Book illustration of Nguyen Du's Truyen Kieu: The transculturation from heritage to digital graphics.

120 **Nguyễn Thanh Hưng – Lê Thị Ngọc Hà:** Ứng dụng trí tuệ nhân tạo để thiết kế trò chơi học tập trong dạy học chủ đề Số thập phân lớp 5 – Using artificial intelligence to design educational games for teaching decimals in Grade 5.

126 **Lương Ngọc Thúy:** Tiếp cận và sử dụng mạng xã hội của người cao tuổi trong bối cảnh chuyển đổi số: Tổng quan nghiên cứu trong và ngoài nước – Access to and use of social media among older adults in the context of digital transformation: A review of Vietnamese and international research.

131 **Nguyễn Thị Lạng:** Biến đổi tri thức địa phương trong sản xuất nông nghiệp của người Mạ tại tỉnh Lâm Đồng - Transformation of local knowledge in agricultural production among the Ma people in Lam Dong Province.

136 **Huỳnh Thị Liên - Trần Thị Ngọc Y - Nguyễn Hiếu Thuận - Phạm Thiệt Khá:** Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp trong vận hành chính quyền địa phương hai cấp - Thực trạng và giải pháp - Improving the quality of cadres and civil servants in Cao Lanh Ward, Dong Thap Province, under the two-tier local government model: Current situation and solutions.

143 **Nguyễn Thị Thanh Huyền:** Cuộc sống tốt đẹp của người cao tuổi dưới góc độ hài lòng với cuộc sống: Điểm luận tài liệu - The good life of older adults from the perspective of life satisfaction: A literature review.

149 **Phan Đức Nam:** Thái độ của người dân nông thôn đối với bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới nâng cao - Thực trạng và giải pháp - Rural residents' attitudes toward environmental protection in advanced new rural development: Current situation and solutions.

156 Nguyễn Thị Xuân: Quyền quyết định về giáo dục con cái trong gia đình phụ nữ dân tộc thiểu số hiện nay - Women's decision-making rights regarding children's education in ethnic minority families today.

161 Phan Thị Kim Liên: Tổng quan nghiên cứu về vai trò của năng lực cảm xúc - xã hội đối với sinh viên đại học - A review of the role of social and emotional competence among university students.

167 Lê Văn Tuyên: Truyền giáo Tin Lành cho người nghiện ma túy: Trường hợp Trung tâm Giải cứu Aquila ở Hà Nội – Evangelization among people with drug addiction: The case of the Aquila Rescue Center in Hanoi.

172 Dương Trần Minh Đoàn – Nguyễn Văn Tường: Sự cô đơn cảm xúc và sự chuyển dịch quan niệm về hạnh phúc ở người trung niên trong bối cảnh văn hóa Việt Nam: Tiếp cận từ lý thuyết chọn lọc cảm xúc xã hội – Emotional loneliness and shifting conceptions of happiness among middle-aged adults in the Vietnamese cultural context: A socioemotional selectivity theory approach.

178 Nguyễn Văn Tường – Nguyễn Thị Phượng: Mối liên hệ giữa năng lực sức khỏe tâm thần và mức độ thực hiện công việc ngoài giờ hành chính của người lao động Gen Z: Tổng quan mô tả – The relationship between mental health literacy and after-hours work behavior among Generation Z employees: A descriptive review.

185 Vũ Thị Nga: Các nhà khoa bảng Nho học Nam Bộ với nhiệm vụ quốc phòng và an ninh của Vương triều Nguyễn (1802–1884) – Southern Confucian scholar-officials and the defense and security responsibilities of the Nguyen Dynasty (1802–1884).

192 Hoàng Văn Cường: Tư tưởng nhân nghĩa trong thơ chữ Hán Nguyễn Trãi: Cội nguồn và biểu hiện – Benevolence and righteousness in Nguyen Trai's Classical Chinese poetry: Origins and manifestations.

198 Bùi Võ Trung Kiên: Tìm hiểu quan niệm về sự dối trá thời Phục hưng thông qua Quân vương (Niccolò Machiavelli) và Tiểu luận (Michel de Montaigne) – Exploring the concept of deception in the Renaissance through Niccolò Machiavelli's The Prince and Michel de Montaigne's Essays.

204 Lê Thanh Duy - Phạm Hoàng Lâm: Điển cố như một hình thức liên văn bản trong thơ đi sứ của Nguyễn Du - Classical allusions as a form of intertextuality in Nguyen Du's diplomatic mission poetry.

209 Nguyen Hien Thanh: The representation of multiple intelligences in the Voices textbook: A content analysis of Units 5–10.

219 Trần Thu Thủy: Đề ngữ tiếng Việt trong tổ chức thông tin của mệnh đề dưới góc nhìn ngữ pháp chức năng hệ thống - The Vietnamese Theme in the information organization of the clause from the perspective of Systemic Functional Grammar.

225 Trần Thu Thủy - Nguyễn Thị Châu - Trần Thị Hồng: Đề ngữ tiếng Việt trong giảng dạy ngôn ngữ đối chiếu: Tiếp cận từ ngữ pháp chức năng hệ thống - The Vietnamese Theme in contrastive language teaching: A Systemic Functional Grammar approach.

230 Souliya Sengvong: Di tích lịch sử - văn hóa ở huyện Saysettha (Thủ đô Viêng Chăn, Lào) gắn với nghi lễ truyền thống và công tác bảo tồn - Historical and cultural heritage sites in Saysettha District, Vientiane Capital, Lao PDR, in relation to traditional rituals and heritage conservation.

235 Nguyễn Ngọc Hoan: Phát huy giá trị di sản tư liệu báo chí thuộc sở hữu tư nhân trong bối cảnh hiện nay (nghiên cứu trường hợp bộ sưu tập của nhà sưu tầm Nguyễn Phi Dũng tại Ninh Bình) – Enhancing the value of documentary heritage of privately-owned press in the current context (A case study of collector Nguyen Phi Dung's collection in Ninh Binh province.

241 Ma Thị Thanh Hiếu: Đạo luật Chips của Liên minh châu Âu và một số hàm ý chính sách cho Việt Nam – The European Union Chips Act and policy implications for Vietnam.

248 Nguyễn Thị Phương Linh: Nâng cao hiệu quả thực hiện kiến nghị sau giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong giai đoạn hiện nay – Enhancing the implementation of post-supervision recommendations by the Vietnam Fatherland Front.

254 Huỳnh Anh: Trách nhiệm liên đới của vợ chồng trong quan hệ với người thứ ba: Từ quy định của pháp luật đến thực tiễn xét xử - Joint and several liability of spouses in relation to third parties: From legal provisions to judicial practice.

260 Hoàng Thị Hạnh Nguyên – Nguyễn Tấn Khoa – Từ Bỉnh Khang – Trần Khánh Ngân: Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát đối với nền tảng trí tuệ nhân tạo: Tham chiếu khung chính sách quản trị rủi ro AI của Singapore và kinh nghiệm cho Việt Nam – Regulatory sandboxes for artificial intelligence platforms: Insights from Singapore's AI risk-governance framework and lessons for Vietnam.

267 Lê Hoàng Diệu Hằng: Công tác giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm dân sự trong bối cảnh sắp xếp, tinh gọn hệ thống Tòa án nhân dân - Thực trạng và giải pháp - Resolution of civil cassation petitions in the context of streamlining and consolidating the People's Court system: Current situation and solutions.

272 Vũ Thị Lệ Thu - Nguyễn Đoàn Kim Thoại: Hoàn thiện pháp luật Việt Nam về người được ủy quyền từ kinh nghiệm quốc tế và học thuyết đại diện - Improving Vietnamese law on authorized representatives through international experience and agency theory.

278 Ngô Thùy Dung: Tác phẩm có sử dụng trí tuệ nhân tạo và trách nhiệm pháp lý trong quá trình tạo lập, khai thác tác phẩm - AI-assisted works and legal liability in their creation and exploitation.

284 Ngô Trọng Quân: Đào tạo thạc sĩ ngành Luật thương mại quốc tế ở Anh Quốc và kinh nghiệm cho Việt Nam - Master's programs in International Trade and Business Law in the United Kingdom and experience for Vietnam.

290 Lê Thị Thúy Kiều – Nguyễn Thanh Huy: Bảo đảm quyền con người trong quá trình ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào hoạt động xét xử tại Việt Nam – Ensuring human rights in the application of artificial intelligence to adjudication in Vietnam.

296 Trần Hữu Tiến – Huỳnh Trung Hậu: Hoàn thiện pháp luật phòng, chống tham nhũng trên cơ sở quán triệt yêu cầu kiểm soát quyền lực theo tinh thần Nghị quyết số 04-NQ/TW – Improving anti-corruption legislation in accordance with the power-control requirements of Resolution No. 04-NQ/TW.

301 Vàng Seo Cháng – Nguyễn Hoàng Việt – Bùi Thị Thanh Hoa: Hoàn thiện pháp luật về hòa giải yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn – Improving the law on mediation in requests for recognition of divorce by mutual consent, child custody agreements, and property division upon divorce.

306 Hoàng Thị Khánh Hoàn: Tái hình sự hóa hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ở Việt Nam dưới góc nhìn chính sách hình sự: Nghiên cứu từ Điều 256a Bộ luật Hình sự - Recriminalization of unlawful drug use in Vietnam from a criminal policy perspective: A study of Article 256a of the Penal Code.

311 Đào Đình Thưởng: Một trăm năm Đạo Cao Đài đồng hành cùng văn hóa dân tộc - One hundred years of Caodaism accompanying Vietnamese national culture.

317 Nguyễn Thị Trang: Phật giáo đồng hành cùng dân tộc: Những đóng góp của Phật giáo trong củng cố đồng thuận xã hội ở Việt Nam hiện nay – Buddhism alongside the nation: Contributions of Vietnamese Buddhism to strengthening social consensus in contemporary Vietnam.

323 Trần Huy Quang: Một số giải pháp về đào tạo doanh nhân Việt Nam trong bối cảnh nền kinh tế số hiện nay - Some solutions for training Vietnamese entrepreneurs in the context of the current digital economy.

330 Đặng Nguyên Thơ – Vương Trọng Đức: Ý nghĩa biểu tượng tác phẩm "The Lovers" của Marina Abramović và Ulay trong bối cảnh nghệ thuật đương đại – The symbolic significance of Marina Abramović and Ulay's The Lovers in contemporary art.